

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày: 09-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Lê Văn Vững**

2- Ông **Nguyễn Văn Ánh.**

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Xuân Hoàng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường A của Ủy ban nhân dân Huyện thuộc khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Tòa án Huyện mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Thanh T**, sinh năm 1993; nơi cư trú ấp 2, xã N, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phùng Văn H, sinh năm 1962 (còn sống) và bà Đào Thị N, sinh năm 1959 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Ngày 27/9/2012, bị Tòa án huyện Đức Hòa, Long An xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2014; bị bắt ngày 22/8/2018; tạm giữ ngày 23/8/2018; tạm giam ngày 29/8/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ **Nguyễn Hữu V**, sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện D, Đồng Tháp.

2/ **Nguyễn Hữu C**, sinh năm: 1983. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: KV 2, phường K, quận T, Tp. Cần Thơ.

Chỗ ở: Ấp 1, xã B, huyện D, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/8/2018, Phùng Thanh T đi xe khách từ nhà ở huyện Đức Hòa, Long An đến nhà bạn tên D (địa chỉ xã H, huyện L, Đồng Tháp) chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T nhờ anh Nguyễn Hữu V (là em bà con chú bác với Dung) thuê xe mô tô biển kiểm soát 69M1-018.75 của anh Nguyễn Hữu C (địa chỉ xã B, huyện D) để về nhà của mình. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69M1-018.75 cùng người bạn Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) đến rừng tràm cách cửa khẩu Mỹ Quý Tây thuộc huyện Đức Huệ, Long An khoảng 02 km để sử dụng ma túy đá, ma túy là của Đ cho T sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Đ cho T một tép ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để T đem về sử dụng. T nhận tép ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cất vào bên trong túi da màu đen của T, để trên ba ga xe mô tô biển kiểm soát 69M1-018.75 mục đích tàng trữ để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69M1-018.75 từ huyện Đức Huệ về huyện D để trả xe. Khi điều khiển xe trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn thuộc ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, thì bị tổ tuần tra kiểm soát của Đội cảnh sát giao thông số 3 thuộc phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đồng Tháp dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, qua kiểm tra thu giữ tang vật, tài sản gồm:

- 01 (một) túi nylon trong suốt được hàn kín (một đầu được hàn kín, một đầu có nắp kẹp) bên trong chứa nhiều tinh thể rắn (nghỉ là ma túy đá) để bên trong ngăn bên ngoài túi da màu đen để trên ba ga xe do Tân điều khiển, được niêm phong ghi ký hiệu A1.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) quẹt gas.

- 01 (một) túi da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát 69M1-018.75 nhãn hiệu Wave alpha, màu trắng bạc đen.

- Tiền Việt Nam 240.000 đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 24/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong một túi nylon hàn kín (một đầu có nắp kẹp và một đầu hàn kín), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,516 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, thuộc danh mục II, nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 2,375 gam, được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 ghi niêm phong số 634, ngày 23/8/2018 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký của người tham gia việc niêm phong.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 69M1-018.75 nhãn hiệu Wave alpha, màu trắng bạc đen, T nhờ anh C thuê hộ. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh C.

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSTM ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Phùng Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Phùng Thanh T từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,375 gam, được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, ghi niêm phong số 634, ngày 23/8/2018 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký của người tham gia việc niêm phong.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) quẹt gas.

Trả lại cho bị cáo T:

- 01 (một) túi da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tiếp tục quản lý số tiền 240.000 đồng để bảo đảm thi hành án.

- Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép 2,516 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang, vào lúc 22 giờ ngày 22/8/2018 tại ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với Bản Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 24/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Xét, bị cáo T là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc tàng trữ trái phép các chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo lại cố tình tàng trữ để sử dụng cá nhân, hành vi của bị cáo chẳng những gây tổn hại cho sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì trên thực tế hiện nay, các chất ma túy là mầm mống, là nguồn phát sinh của nhiều loại tội phạm.

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,375 gam, được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, ghi niêm phong số 634, ngày 23/8/2018 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký của người tham gia việc niêm phong.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) quẹt gas.

Trả lại cho bị cáo T:

- 01 (một) túi da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tiếp tục quản lý số tiền 240.000 đồng của bị cáo T để bảo đảm thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2018).

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/- Xử phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Phùng Thanh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 22/8/2018.

3/- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,375 gam, được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, ghi niêm phong số 634, ngày 23/8/2018 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký của người tham gia việc niêm phong.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) quẹt gas.

Trả lại cho bị cáo T:

- 01 (một) túi da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tiếp tục quản lý số tiền 240.000 đồng của bị cáo T để bảo đảm thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2018).

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hiến Cường